

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN
ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

Số: 14/2022/PPE - CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 05 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN

V/v Thành lập Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro trực thuộc HĐQT

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý Cổ đông.

A. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM
- Mã chứng khoán: PPE
- Mã số thuế: 0102403985
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12, Tòa nhà CharmVit Tower, Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
- Người được ủy quyền CBTT: Bà Trần Thị Lý
- Điện thoại: 0962.467.861

B. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ

- Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường Theo yêu cầu
- Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết của HĐQT số 02/2022/PPE/NQ-HĐQT V/v Thành lập Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro trực thuộc HĐQT

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam vào ngày 11/05/2022 tại đường link Website của Công ty: <http://pvpe.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN



TRẦN THỊ LÝ

Số: 02./2022/PPE/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 11. tháng 05 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

V/v Phê duyệt Thành lập Ủy ban kiểm toán và Quản trị rủi ro
trực thuộc Hội đồng quản trị

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01./2022/PPE/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28./04./2022;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 02./2022/PPE/BBH-HĐQT ngày 11./05./2022 của Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt thành lập Ủy ban kiểm toán và Quản trị rủi ro (“UBKT & QTRR”) trực thuộc Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kể từ ngày 11./05./2022, như sau:

1. Cơ cấu thành viên UBKT & QTRR:

a. Cơ cấu thành viên UBKT & QTRR:

- Số lượng thành viên của UBKT & QTRR Công ty là 02 (hai) thành viên. Nhiệm kỳ của thành viên UBKT & QTRR không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- Người đứng đầu UBKT & QTRR là Chủ tịch UBKT & QTRR. Chủ tịch UBKT & QTRR phải là thành viên độc lập HĐQT. Các thành viên còn lại của UBKT & QTRR phải là thành viên HĐQT không điều hành.

b. Bổ nhiệm các chức danh Thành viên UBKT & QTRR:

- Bổ nhiệm ông Nguyễn Mạnh Trường – Thành viên HĐQT độc lập, giữ chức vụ Chủ tịch UBKT & QTRR;
- Bổ nhiệm ông Trần Huỳnh Thanh Trà – Thành viên HĐQT không điều hành, giữ chức vụ Thành viên UBKT & QTRR.

2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT & QTRR:

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT & QTRR được thực hiện theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế Tổ chức và hoạt động của UBKT & QTRR và theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của UBKT & QTRR (đính kèm “Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro ngày 11./05./2022”)



Điều 3. Ủy quyền thực hiện:

- Ủy quyền và giao cho Chủ tịch HĐQT thực hiện ký các Quyết định về thành lập UBKT & QTRR và công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ Công ty và theo quy định của pháp luật;
- Ủy quyền và giao cho UBKT & QTRR thực hiện các công việc đã được HĐQT phê duyệt tại Quy chế tổ chức và hoạt động UBKT & QTRR và chịu trách nhiệm trước HĐQT đối với các công việc trên.

Điều 4. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng/Ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận

- Như Điều 4;
- Lưu: VT.



NGUYỄN THỊ HẢI MINH



QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02./2022/PPE/NQ-HĐQT ngày 11/05/2022
của Hội đồng quản trị)

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro và các thành viên của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều Lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan;
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro được áp dụng cho Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro và các thành viên Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro của Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam.

Điều 2. Các nguyên tắc hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro

1. Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro phải báo cáo trực tiếp bằng văn bản với Hội đồng quản trị và không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo công ty tuân thủ mọi quy định của pháp luật;
2. Thành viên Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro thực hiện các công việc tuân thủ quy định pháp luật và các quy định có liên quan; không tham gia các hoạt động làm ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp;
3. Thành viên Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro không tiết lộ các thông tin được cung cấp trừ khi việc tiết lộ thông tin theo yêu cầu pháp luật;
4. Thành viên Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro phải trung thực, khách quan trong việc đưa ra các kết luận của mình.

CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Thành viên Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro

1. Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị. Số lượng thành viên của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro của Công ty là từ 02 (hai) thành viên trở lên. Nhiệm kỳ của thành viên Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.



2. Các thành viên của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập.
3. Thành viên Ủy ban kiểm toán và Quản trị rủi ro phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:
 - a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - b. Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
4. Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh, hoặc chuyên ngành khác phù hợp với lĩnh vực hoạt động của công ty và có trên 05 năm kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý điều hành.
5. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro và các thành viên khác trong Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.
6. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro do Hội đồng quản trị quyết định.
7. Thành viên Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro được thanh toán các khoản chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro hoặc thực thi các hoạt động khác của mình.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro

Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro có các quyền và trách nhiệm sau đây:

1. Giám sát tính trung thực báo cáo tài chính của Công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Công ty.
2. Chỉ đạo rà soát hệ thống Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.
3. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
4. Chỉ đạo, giám sát bộ phận Kiểm toán nội bộ của Công ty.
5. Kiến nghị Công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong Hợp đồng với Công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt.
6. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp Công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán.

7. Chỉ đạo, giám sát nhằm bảo đảm Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty.
8. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro.
9. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro.
10. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết.
11. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty.
12. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
13. Phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ của Bộ phận Kiểm toán nội bộ.
14. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro và trình Hội đồng quản trị thông qua.
15. Các quyền và nghĩa vụ khác theo Điều lệ Công ty và theo quy định pháp luật.

Điều 5. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro

1. Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro tham dự họp phải ký tên vào biên bản họp.
2. Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro.

Điều 6. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

1. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên;
2. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo các nội dung sau:

- a. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro và từng thành viên Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;
- b. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro;
- c. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;
- d. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công tác khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
- e. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;
- f. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp;
- g. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc) và các Cổ đông.

CHƯƠNG III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam gồm 3 chương, 7 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có sự thay đổi của Luật Doanh nghiệp và các quy định liên quan, hoặc trong quá trình hoạt động có gì vướng mắc, Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro sẽ trình Hội đồng quản trị xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Hà Nội, ngày 11 tháng 05 năm 2022

**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THỊ HẢI MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 11 tháng 05 năm 2022.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- 1/ Họ và tên : **NGUYỄN MẠNH TRƯỜNG**
- 2/ Giới tính : Nam .
- 3/ Ngày tháng năm sinh : 09/04/1984
- 4/ Nơi sinh : tỉnh Thanh Hóa
- 5/ Số Hộ chiếu : C0582414
- Ngày cấp : 25/06/2015
- Nơi cấp : Cục Quản lý Xuất nhập cảnh
- 6/ Quốc tịch : Việt Nam
- 7/ Dân tộc : Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú : 3 Nguyễn Trãi, phường Kinh Dinh, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- 9/ Số điện thoại :
- 10/ Địa chỉ email :
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam.
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Hội đồng quản trị
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- 14/ Số CP nắm giữ: 0 chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
- + Cá nhân sở hữu :
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

*Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Hộ chiếu/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Nguyễn Văn Kỳ	Không có	Không có	Bố	CCCD			CA Khánh Hòa	Cam An Bắc - Cam Lâm - Khánh Hòa	-	-				
2		Bùi Thị Dương	Không có	Không có	Mẹ	CCCD			CA Ninh Thuận	03 Nguyễn Trãi - Tp.Phần Rang - Ninh Thuận	-	-				
3		Lương Thị Mỹ Duyên	Không có	Không có	Vợ				CA HCM	63/24 Lê Thận, Phường Hiệp Tân - Q.Tân Phú	-	-				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



NGUYỄN MẠNH TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM., ngày 11 tháng 05 năm 2022

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- 1/ Họ và tên : **TRẦN HUỖNH THANH TRÀ**
- 2/ Giới tính : Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh : 03/11/1992
- 4/ Nơi sinh : tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- 5/ Số CCCD : 077092008637
- Ngày cấp : 10/08/2021
- Nơi cấp : Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
- 6/ Quốc tịch : Việt Nam
- 7/ Dân tộc : Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú : Căn 1802, Chung cư Bình Giã Resident, Phường 8, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- 9/ Số điện thoại :
- 10/ Địa chỉ email :
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam.
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Hội đồng quản trị
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- 14/ Số CP nắm giữ: 0 chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
- + Cá nhân sở hữu :
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

*Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Hộ chiếu/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Trần Văn Hoàng	Không có	Không có	Bố	CCCD			Cục ĐKQL Cư Trú	22 Kha Vạn Cân, P.7, TP. Vũng Tàu	-	-				
2		Huỳnh Thị Thu Hiệt	Không có	Không có	Mẹ	CMND			CA BR- VT	22 Kha Vạn Cân, P.7, TP. Vũng Tàu	-	-				
3		Trần Nguyễn Cát Tiên	Không có	Không có	Con				CA BR- VT	Căn 1802, Chung Cư Bình Giả Resident, P8, TP. Vũng Tàu	-	-				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

A handwritten signature in blue ink, consisting of several loops and vertical strokes, positioned above the printed name.

TRẦN HUỖNH THANH TRÀ